

Vùng cân bằng cung cầu

Thông tin chỉ số VN30

Chỉ số VN30 đóng cửa tại 1,257 điểm. Về hoạt động khối ngoại, hoạt động mua tăng mạnh và chiếm ưu thế với giá trị mua ròng ghi nhận ở mức 400 tỷ đồng, dẫn dắt chủ yếu bởi lực cầu trên VIC, VNM, và MSN.

Đồ thị VN30 Future: Vùng cân bằng cung cầu

Đà tăng trên VN30F2309 tiếp tục được giữ vững và chưa có bất kỳ dấu hiệu suy yếu nào. Tuy nhiên, hoạt động giao dịch ngắn hạn đang duy trì ở mức cao và xu hướng tăng cần một nhịp chỉnh. Bollinger bands đã dần co hẹp, điều này hàm ý rằng giai đoạn tích lũy ngắn hạn có thể xuất hiện. Giai đoạn điều chỉnh trong phiên khả năng cao sẽ xuất hiện khi hoạt động mua đã duy trì quanh ngưỡng cao. Các đường MA chủ đạo duy trì chuyển động hướng lên, xu hướng tăng đang hiện hữu và không thể đảo chiều trong ngắn hạn. Ngưỡng 1,180-1,200 điểm đã bị phá vỡ và sẽ trở thành ngưỡng hỗ trợ trong tuần. Mặc dù xu hướng tăng là xu hướng chủ đạo và đà tăng vẫn chưa có dấu hiệu suy yếu, vị thế mua mới vẫn chưa thể mở khi hợp đồng này đang được giao dịch ở vùng quá mua.

Chiến lược đầu tư

Vị thế mua trung hạn chỉ nên mở khi nhịp điều chỉnh/tích lũy ngắn hạn xuất hiện.

Bảng 1. Thống kê hợp đồng tương lai

(điểm, %, hợp đồng)

	Giá đóng cửa	+/- %	KL giao dịch	KL Mở	Fair Value	Ngày thanh toán
VN30 Index	1,247.8	(0.8)				
VN30F2308	1,253.8	(0.1)	152,666	-	1,257	21/09/23
VN30F2309	1246.8	(0.5)	32,318	35,209	1,259	19/10/23
VN30F2312	1,243.0	(0.7)	254	608	1,265	21/12/23
VN30F2403	1,242.0	(0.3)	23	69	1,271	21/03/24

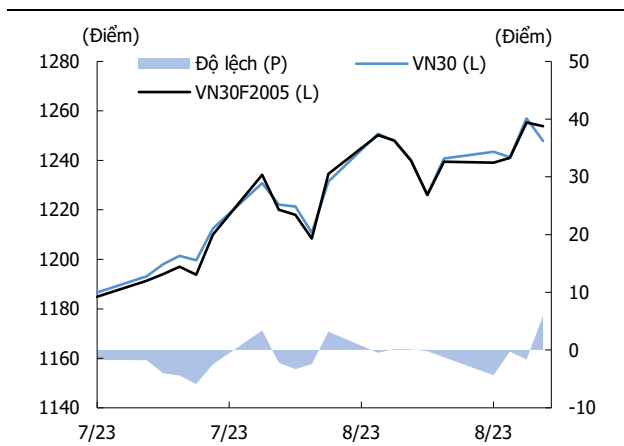
Nguồn: Bloomberg, KIS

Research Dept

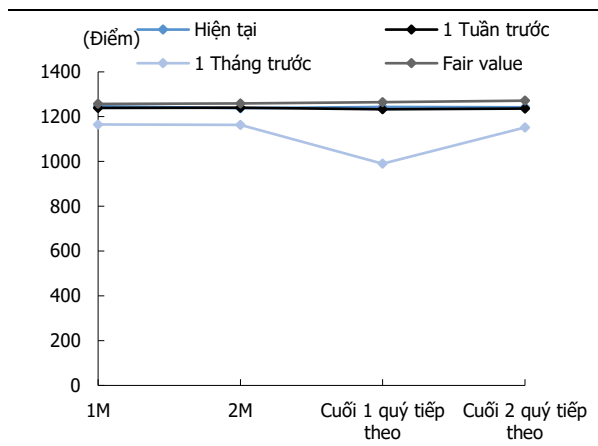
Researchdept@kisvn.vn

Hình 1. Đồ thị nến theo giờ - VN30

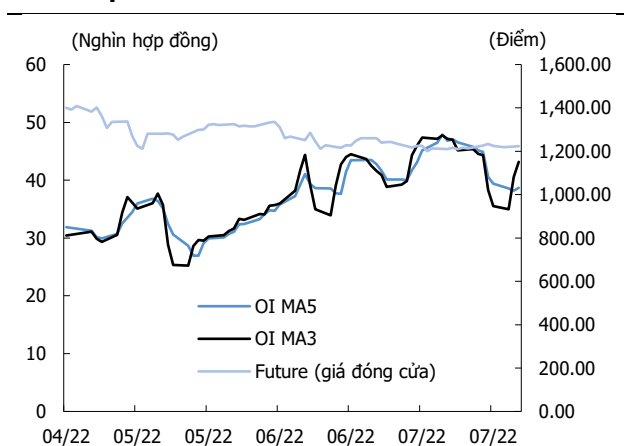
Nguồn: Bloomberg, KIS. Giá được điều chỉnh theo phương pháp Continuous Adjustment

Hình 2. Độ lệch

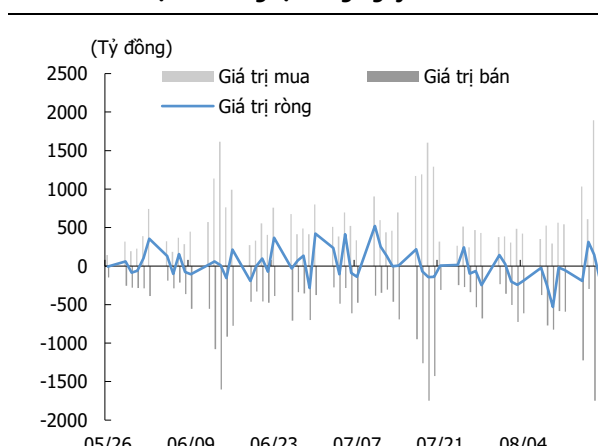
Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 3. Đường cong giá hợp đồng tương lai

Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 4. Open interest

Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 5. Giao dịch khối ngoại hàng ngày

Nguồn: Bloomberg, KIS

Bảng 2. Danh sách cổ phiếu VN30

(Tỷ đồng, đồng, %, x, nghìn CP)

Mã	Tên	Ngành	Vốn hóa	Tỷ trọng	Giá đóng cửa	% ngày	PER	PBR	KLGD 3 tháng	SH Nước Ngoài	Cao 52 Tuần	Thấp 52 Tuần
ACB	ACB	Tài chính	88,168	5.94	22,700	(0.9)	6.1	1.40	10,269	30.0	24,400	15,174
BCM	Becamex IDC	Tài chính	74,520	0.24	72,000	(1.2)	185.8	4.37	236	2.7	101,800	68,900
BID	BIDV	Tài chính	238,256	0.75	47,100	(0.8)	11.7	2.18	1,506	17.1	49,500	28,000
BVH	Tập đoàn Bảo Việt	Tài chính	34,518	0.27	46,500	(0.9)	20.5	1.63	933	26.7	60,300	41,200
CTG	VietinBank	CNTT	156,667	1.86	32,600	0.8	9.0	1.34	5,968	27.3	32,900	19,500
FPT	FPT Corp	Dịch vụ tiện ích	109,217	7.35	86,000	1.1	18.6	4.52	1,208	49.0	87,200	53,304
GAS	PV Gas	Nguyên vật liệu	191,395	0.76	100,000	(0.2)	15.0	2.90	598	2.9	120,000	91,600
GVR	Tập đoàn CN Cao su VN	Tài chính	85,200	0.27	21,300	(0.2)	29.7	1.72	3,306	0.5	27,350	9,300
HDB	HDBank	Nguyên vật liệu	49,607	2.75	17,150	0.0	6.2	1.28	2,837	20.0	18,957	11,348
HPG	Hòa Phát	Nguyên vật liệu	163,395	7.12	28,100	0.5	7.4	1.67	23,626	26.3	28,700	11,800
MBB	MBBank	Tài chính	98,285	4.28	18,850	(0.8)	5.4	1.20	11,806	23.2	20,826	11,478
MSN	Tập đoàn Masan	TD thiết yếu	117,472	4.19	82,100	0.4	89.1	4.41	1,626	30.4	117,000	69,100
MWG	Thế giới di động	TD không thiết yếu	78,832	4.68	53,900	0.2	50.5	3.29	4,733	49.0	75,400	35,250
PLX	Petrolimex	Bất động sản	50,506	0.40	39,750	(1.2)	19.4	2.04	1,236	17.2	44,400	22,950
POW	Điện lực Dầu khí Việt Nam	Bất động sản	32,786	0.65	14,000	0.7	20.8	1.06	8,945	6.1	14,750	8,910
SAB	SABECO	Năng lượng	99,847	0.87	155,700	(1.0)	22.7	4.13	157	62.3	203,000	150,000
SHB	SHB	Tài chính	46,503	2.95	12,850	(0.4)	8.1	0.97	27,313	6.9	13,600	6,072
SSB	SeABank	Dịch vụ tiện ích	72,139	3.43	29,400	(0.3)	20.1	2.16	988	0.3	31,300	23,075
SSI	Chứng khoán SSI	TD thiết yếu	44,899	2.49	29,950	3.8	27.3	2.05	19,385	48	30,600	13,050
STB	Sacombank	Tài chính	60,987	4.83	32,350	(1.7)	9.0	1.46	20,244	24.1	32,900	14,050
TCB	Techcombank	Tài chính	122,048	6.28	34,700	(1.7)	6.9	1.01	5,174	22.5	39,950	19,300
TPB	TPBank	Tài chính	41,501	1.97	18,850	(1.3)	7.0	1.34	6,914	28.8	20,763	13,148
VCB	Vietcombank	Tài chính	499,665	4.35	89,400	0.2	15.4	3.29	1,020	23.5	93,700	52,498
VHM	Vinhomes	Tài chính	265,616	5.26	61,000	(3.0)	14.0	1.40	2,643	24.2	66,200	39,400
VIB	VIBBank	Bất động sản	52,512	2.08	20,700	0.2	5.9	1.55	6,384	20.5	22,042	13,500
VIC	VinGroup	Bất động sản	274,222	6.52	71,900	(4.9)	79.0	2.37	4,598	13.1	76,600	49,700
VJC	Vietjet Air	Công nghiệp	54,161	2.14	100,000	(0.8)	30.1	3.53	845	17.6	124,100	92,900
VNM	VINAMILK	TD thiết yếu	153,821	4.87	73,600	0.7	21.0	4.60	3,925	54.3	85,600	65,500
VPB	VPBank	Tài chính	148,697	8.24	22,150	(1.1)	12.8	1.45	16,571	16.5	23,000	13,650
VRE	Vincom Retail	Bất động sản	69,533	2.20	30,600	(2.9)	19.0	1.96	5,493	32.3	32,000	21,400

Nguồn: Bloomberg, KIS

Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2023 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.